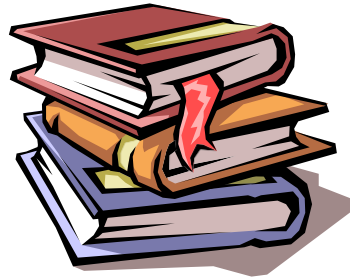


PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC GIANG BIÊN



KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

TUẦN 10

Giáo viên : Nguyễn Thủy Tiên

Lớp : 5A1

NĂM HỌC 2021 - 2022

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Tiếng Việt

Tên bài học: **ÔN TẬP GIỮA KÌ I (Tiết 1)**

Tuần: **10** - Tiết số: **1** / Tổng số tiết: **5**

Thời gian thực hiện: *Thứ hai ngày 08 tháng 11 năm 2021*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

-Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 100tiếng/phút; lập được bảng thống kê các bài thơ đã học trong các giờ tập đọc từ tuần 1 đến tuần 9 theo mẫu trong SGK .

- HS (M3,4) đọc diễn cảm bài thơ, bài văn ; nhận biết được một số biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong bài.

Biết đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 2-3 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ ; hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn .

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

- Rèn tính cẩn thận, tỉ mỉ

* **GDKNS:** Tìm kiếm và xử lí thông tin. Hợp tác. Thể hiện sự tự tin.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên : SGK, SGV, tranh, máy tính, BGDĐT.

2. Học sinh : đọc trước bài, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Thời gian	Nội dung các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		Đ D DH
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
5'	A. Hoạt động mở đầu MT: Ôn lại KT cũ	- Cho HS hát - Nhắc lại các bài tập đọc đã học - Giới thiệu bài - Chiếu slide	- HS hát - HS nhắc lại - HS nghe	Máy tính
15'	B. Hoạt động kiểm tra đọc: MT: Biết đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 2-3 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ ; hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn .	- Yêu cầu HS gấp thăm và trả lời câu hỏi về nội dung bài - GV nhận xét	- HS lần lượt lên bốc thăm và thực hiện yêu cầu. - HS nghe	Máy tính
10'	C. Hoạt động thực	Bài 2: HD cả lớp=> Cá	- HS đọc	Máy

	hành: MT: Lập được bảng thống kê các bài thơ đã học trong các giờ tập đọc từ tuần 1 đến tuần 9 theo mẫu trong SGK	nhân - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập - Em đã được học những chủ đề nào? - Hãy đọc tên các bài thơ và tác giả của các bài thơ ấy? - Yêu cầu HS tự làm bài - GV nhận xét kết luận lời giải đúng	+ Việt Nam - Tổ quốc em; Cánh chim hoà bình; Con người với thiên nhiên + <i>Sắc màu em yêu</i> của Phạm Hồ + <i>Bài ca về trái đất</i> của Định Hải + <i>Ê-mi-li, con...</i> của Tố Hữu + <i>Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà</i> của Quang Huy + <i>Trước công trời</i> của Nguyễn Đình Anh - HS làm bài, chia sẻ, lớp nhận xét	tính
<i>Chủ điểm</i>	<i>Tên bài</i>	<i>Tác giả</i>	<i>Nội dung</i>	
Việt Nam Tổ quốc	Sắc màu em yêu	Phạm Đình Ân	Em yêu tất cả những sắc màu gần với cảnh vật, con người trên đất nước Việt Nam.	
Cánh chim hoà bình	Bài ca về trái đất	Định Hải	Trái đất thật đẹp, chúng ta cần giữ gìn giữ gìn cho trái đất bình yên, không có chiến tranh.	
	Ê-mi-li, con...	Tố Hữu	Chú Mo-ri-xon đã tự thiêu trước Bộ Quốc phòng Mỹ để phản đối cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam.	
Con người với thiên nhiên	Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà	Quang Huy	Cảm xúc của nhà thơ trước cảnh cô gái Nga chơi đàn trên công trường thủy điện sông Đà vào một đêm trăng đẹp.	
	Trước công trời	Nguyễn Đình Anh	Vẻ đẹp hùng vĩ, nên thơ của "Công trời" ở vùng núi nước ta.	
3'	D. Hoạt động ứng dụng:	- Về nhà đọc các bài tập đọc trên cho mọi người cùng nghe.	- HS nghe và thực hiện	Máy tính

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: **Địa lí**

Tên bài học: **NÔNG NGHIỆP**

Tuần: **10** - Tiết số: **1** / Tổng số tiết: **1**

Thời gian thực hiện: **Thứ hai ngày 08 tháng 11 năm 2021**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận xét trên bản đồ vùng phân bố của một số loại cây trồng, vật nuôi chính ở nước ta (lúa gạo, cà phê, cao su, chè, trâu, bò, lợn).

- Sử dụng lược đồ để nhận biết về cơ cấu của nông nghiệp: Lúa gạo ở đồng bằng; cây công nghiệp ở vùng núi, cao nguyên; trâu, bò, ở vùng núi, gia cầm ở đồng bằng.

- HS (M3,4):

+ Giải thích vì sao số lượng gia súc, gia cầm ngày càng tăng: do đảm bảo nguồn thức ăn.

+ Giải thích vì sao cây trồng nước ta chủ yếu là cây xứ nóng: vì khí hậu nóng ẩm.

- Nêu được một số đặc điểm nổi bật về tình hình phát triển và phân bố nông nghiệp ở nước ta:

+ Trồng trọt là ngành chính của nông nghiệp.

+ Lúa gạo được trồng nhiều ở đồng bằng, cây công nghiệp được trồng nhiều ở miền núi và cao nguyên.

+ Lợn, gia cầm được nuôi nhiều ở đồng bằng; trâu, bò, dê được nuôi nhiều ở miền núi và cao nguyên.

- Biết nước ta trồng nhiều loại cây, trong đó lúa gạo được trồng nhiều nhất.

* GD BVMT: Liên hệ việc làm ô nhiễm không khí nguồn nước do một số hoạt động nông nghiệp gây ra làm tổn hại đến môi trường.

- Năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực hiểu biết cơ bản về Địa lí, năng lực tìm tòi và khám phá Địa lí, năng lực vận dụng kiến thức Địa lí vào thực tiễn

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên : SGK, SGV, tranh, máy tính, BGĐT.

2. Học sinh : đọc trước bài, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Thời gian	Nội dung các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		Đ D DH
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	A. Hoạt động khởi động: MT: Ôn lại KT cũ	- Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Hỏi nhanh- Đáp đúng" : 1 bạn nêu tên 1 dân tộc của Việt Nam, 1 bạn sẽ đáp nhanh nơi sinh sống chủ yếu của dân tộc đó. - GV nhận xét, tuyên	2 HS lần lượt hỏi đáp . HS nghe HS ghi vở	Máy tính

		<p>ương</p> <p>- Giới thiệu bài - Chiếu slide</p>		
25'	<p>B.Hoạt động hình thành kiến thức mới:</p> <p>MT:</p> <p>- Nêu được một số đặc điểm nổi bật về tình hình phát triển và phân bố nông nghiệp ở nước ta</p> <p>- Nhận xét trên bản đồ vùng phân bố của một số loại cây trồng, vật nuôi chính ở nước ta (lúa gạo, cà phê, cao su, chè, trâu, bò, lợn).</p>	<p>* Hoạt động 1: Vai trò của ngành trồng trọt</p> <p>- GV treo lược đồ nông nghiệp Việt Nam và yêu cầu HS nêu tên, tác dụng của lược đồ.</p> <p>- GV hỏi:</p> <p>+ Nhìn trên lược đồ em thấy số kí hiệu của cây trồng chiếm nhiều hơn hay số kí hiệu con vật (chiếm nhiều hơn?)</p> <p>- Từ đó em rút ra điều gì về vai trò của ngành trồng trọt trong sản xuất nông nghiệp?</p> <p>* Hoạt động 2: Các loại cây và đặc điểm chính của cây trồng việt nam</p> <p>- GV chia HS thành các nhóm nhỏ, yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành phiếu thảo luận dưới đây</p> <p>- GV theo dõi và giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn.</p> <p>- GV mời đại diện HS báo cáo kết quả.</p> <p>- GV chỉnh sửa câu trả lời cho HS nếu cần.</p> <p>* Hoạt động 3: Sự phân bố cây trồng ở nước ta</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, quan sát lược đồ nông nghiệp Việt Nam và tập trình bày sự phân bố các loại cây trồng của Việt Nam.</p> <p>- GV tổ chức cho HS trình bày về sự phân bố các loại cây trồng ở nước ta (có thể yêu cầu HS</p>	<p>HD cả lớp</p> <p>- HS nêu: Lược đồ nông nghiệp Việt Nam giúp ta nhận xét về đặc điểm của ngành nông nghiệp</p> <p>- Mỗi câu hỏi 1 HS nêu ý kiến, các HS khác theo dõi và bổ sung ý kiến.</p> <p>+ Kí hiệu cây trồng chiếm có số lượng nhiều hơn kí hiệu con vật.</p> <p>+ Ngành trồng trọt giữ vai trò quan trọng trong sản xuất nông nghiệp.</p> <p>Mỗi nhóm có 4 - 6 HS cùng đọc SGK, xem lược đồ và hoàn thành phiếu.</p> <p>HS nêu câu hỏi nhờ GV giải đáp (nếu có).</p> <p>- 2 HS đại diện cho 2 nhóm lần lượt báo cáo kết quả 2 bài tập trên.</p> <p>HS cả lớp theo dõi và nhận xét</p> <p>HS cùng cặp cùng quan sát lược đồ và tập trình bày, khi HS này trình bày thì HS kia theo dõi, bổ sung ý kiến cho bạn.</p> <p>- 3 HS lần lượt trả lời trước lớp, HS cả lớp theo dõi, nhận xét, bổ sung ý kiến, sau đó bình chọn bạn trình bày đúng và hay nhất.</p> <p>HS làm việc theo cặp, trao đổi và trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Nước ta nuôi nhiều trâu, bò, lợn, gà, vịt,...</p> <p>+ Trâu, bò, lợn, gà, vịt,... được nuôi nhiều ở các vùng đồng bằng.</p> <p>+ Thức ăn chăn nuôi đảm</p>	<p>Máy tính</p>

		<p>trình bày các loại cây bảo, nhu cầu của người dân chính hoặc chỉ nêu về về thịt, trứng, sữa,.. ngày một cây).</p> <p>- GV tổng kết cuộc thi, dịch được chú ý → ngành tuyên dương HS được cả chăn nuôi sẽ phát triển bền lớp bình chọn. Khen ngợi vũng.</p> <p>cả 3 HS đã tham gia cuộc - Mỗi câu hỏi 1 HS trả lời, thi. các HS khác theo dõi và bổ</p> <p>* Hoạt động 4: Ngành <i>chăn nuôi ở nước ta</i></p> <p>- GV tổ chức cho HS làm việc theo cặp để giải quyết các câu hỏi sau:</p> <p>+ Kể tên một số vật nuôi ở nước ta?</p> <p>+ Trâu, bò, lợn được nuôi chủ yếu ở vùng nào?</p> <p>+ Những điều kiện nào giúp cho ngành chăn nuôi phát triển ổn định và vững chắc.</p> <p>- GV gọi HS trình bày kết quả làm việc trước lớp</p> <p>- GV sửa chữa câu trả lời của HS</p>		
2'	<p>C. Hoạt động ứng dụng:</p> <p>- Kết nối ND bài học với thực tiễn</p> <p>Định hướng học tập tiếp theo.</p>	<p>+ Vì sao số lượng gia súc, gia cầm ngày càng tăng ?</p> <p>+ Vì sao cây trồng nước ta chủ yếu là cây xứ nóng ?</p>	<p>- Do đảm bảo nguồn thức ăn.</p> <p>- Vì khí hậu nóng ẩm quanh năm.</p>	<p>Máy tính</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: **Lịch sử**

Tên bài học: **BÁC HỒ ĐỌC BẢN TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP**

Tuần: **10** - Tiết số: **1** / Tổng số tiết: **1**

Thời gian thực hiện: *Thứ hai ngày 08 tháng 11 năm 2021*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Tường thuật lại cuộc mít tinh ngày 2-9-1945.
- Ghi nhớ: Đây là sự kiện lịch sử trọng đại, đánh dấu sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- Biết cuộc mít tinh ngày 2-9-1945 tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập: Ngày 2-9, nhân dân Hà Nội tập trung tại Quảng trường Ba Đình, tại buổi lễ Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tiếp đó là lễ ra mắt và tuyên thệ của các thành viên chính phủ lâm thời. Đến chiều, buổi lễ kết thúc.
- Năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Năng lực hiểu biết cơ bản về Lịch sử, năng lực tìm tòi và khám phá Lịch sử, năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử vào thực tiễn
- Thích tìm hiểu lịch sử nước nhà.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, máy tính
- HS : SGK, vở...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Thời gian	Nội dung các hoạt động dạy học	Phương pháp - Hình thức tổ chức HDDH tương ứng		Đồ dùng
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	
5'	A. Hoạt động khởi động:	- Cho học sinh tổ chức chơi trò chơi "Bắn tên" trả lời câu hỏi. + Hãy tường thuật lại cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội ngày 19-8-1945. + Nêu ý nghĩa thắng lợi của cách mạng tháng Tám? - Nhận xét. - Giới thiệu bài - Chiếu slide	HS chơi trò chơi - HS nghe - HS ghi vở	Máy tính
27'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: MT: Biết cuộc mít tinh ngày 2-9-1945 tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội)	<i>*Hoạt động 1: Quang cảnh Hà Nội ngày 2-9-1945</i> - Yêu cầu học sinh đọc SGK và dùng ảnh minh họa miêu tả quang cảnh của Hà Nội vào ngày 2-9-1945 - Tổ chức cho học sinh thi tả quang cảnh ngày 2-9-1945	Học sinh dùng tranh minh họa, dùng lời của mình hoặc đọc các bài thơ có tả quang cảnh 2-9-1945 HS tả HS nghe.	Máy tính

	<p>Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập....</p>	<p>- Giáo viên kết luận .</p> <p>*Hoạt động 2: Diễn biến buổi lễ tuyên bố độc lập</p> <p>- HS làm việc theo nhóm</p> <p>- Yêu cầu: Đọc SGK và trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Buổi lễ tuyên bố độc lập của dân tộc ta diễn ra như thế nào?</p> <p>- Câu hỏi gợi ý:</p> <p>+ Buổi lễ bắt đầu khi nào?</p> <p>+ Buổi lễ kết thúc ra sao?</p> <p>- Học sinh trình bày diễn biến của buổi lễ tuyên bố độc lập trước lớp.</p> <p>* Hoạt động 3: Một số nội dung của bản Tuyên ngôn độc lập</p> <p>- Gọi 2 học sinh đọc 2 đoạn trích của Tuyên ngôn độc lập trong SGK.</p> <p>- Yêu cầu: Hãy trao đổi với bạn bên cạnh và cho biết nội dung chính của hai đoạn trích bản Tuyên ngôn độc lập.</p> <p>- Học sinh phát biểu ý kiến trước lớp.</p> <p>* Hoạt động 4: Ý nghĩa của sự kiện lịch sử ngày 2-9-1945</p> <p>+ Sự kiện lịch sử 2-9-1945 đã khẳng định điều gì về nền độc lập của dân tộc Việt Nam, đã chấm dứt sự tồn tại của chế độ nào ở Việt Nam?</p> <p>+ Tuyên bố khai sinh ra chế độ nào?</p> <p>+ Những việc đó tác động như thế nào đến lịch sử dân tộc ta? Thể hiện điều gì về truyền thống của người Việt Nam?</p> <p>- GV kết luận.</p>	<p>- HS thảo luận nhóm</p> <p>- HS đọc</p> <p>- Bắt đầu vào đúng 14 giờ.</p> <p>- Giọng nói của Bác Hồ và những lời khẳng định trong bản Tuyên ngôn độc lập còn vang mãi trong mỗi người dân</p> <p>- 3 nhóm cử 3 đại diện lần lượt trình bày.</p> <p>2 em lần lượt đọc trước lớp.</p> <p>HS trao đổi để tìm ra nội dung chính.</p> <p>Khẳng định quyền độc lập. Chấm dứt chế độ thực dân phong kiến.</p> <p>- Khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hoà.</p> <p>- Truyền thống bất khuất kiên cường của người Việt Nam.</p>	
3'	<p>C. Hoạt động ứng dụng:</p>	<p>- Ngày 2-9-1945 là ngày lễ gì của dân tộc ta?</p>	<p>- Ngày Quốc khánh của nước ta.</p>	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Tiếng Việt

Tên bài học: **ÔN TẬP GIỮA KÌ I (Tiết 2)**

Tuần: **10** - Tiết số: **2** / Tổng số tiết: **5**

Thời gian thực hiện: **Thứ ba ngày 09 tháng 11 năm 2021**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nghe- viết đúng bài chính tả, tốc độ khoảng 95 chữ trong 15 phút, không mắc quá 5 lỗi. Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 100 tiếng/phút; biết đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 2-3 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ ; hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn .
 - Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
 - Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.
- * GD BVMT: Khai thác trực tiếp nội dung bài: Lên án những người phá hoại môi trường thiên nhiên và tài nguyên đất nước.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên : SGK, SGV, máy tính, BGDĐT.
2. Học sinh : đọc trước bài, SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Thời gian	Nội dung các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		Đ D DH
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	A. Hoạt động mở đầu MT: Ôn lại KT cũ	- Cho HS hát - Giới thiệu bài - Chiếu slide	- HS hát - HS nghe	Máy tính
10'	B. Hoạt động kiểm tra đọc: MT: Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 100 tiếng/phút; biết đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 2-3 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ ; hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn .	- Yêu cầu HS gấp thăm và trả lời câu hỏi về nội dung bài - GV nhận xét	- Yêu cầu HS gấp thăm và trả lời câu hỏi về nội dung bài - GV nhận xét	Máy tính

7'	<p>C. Hoạt động chuẩn bị viết chính tả:</p> <p>MT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nắm được nội dung đoạn viết và biết cách viết các từ khó. - HS có tâm thế tốt để viết bài. 	<p><i>Tìm hiểu nội dung bài.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS đọc bài và phân chú giải. - Tại sao tác giả lại nói chính người đốt rừng đang đốt cơ man là sách? - Vì sao những người chân chính lại càng thêm canh cánh nỗi niềm giữ nước, giữ rừng? - Bài văn cho em biết điều gì? <p><i>Hướng dẫn viết từ khó.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh tìm từ khó để lần viết chính tả và luyện viết. - Trong bài văn có chữ nào phải viết hoa? 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 học sinh đọc thành tiếng, lớp nghe. - Vì sách được làm bằng bột nứa, bột của gỗ rừng. - Vì rừng cấm trích cho mực nước sông Hồng, sông Đà. - Bài cần thể hiện nỗi niềm trăn trở băn khoăn về trách nhiệm của con người đối với việc bảo vệ rừng và giữ gìn nguồn nước. - Học sinh nêu và viết <p>+ Bột nứa + cầm trích ngược đỏ lừ giận canh cánh, nỗi niềm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chữ đầu câu và tên riêng sông Đà, sông Hồng 	Máy tính
5'	<p>* Hoạt động viết bài chính tả:</p> <p>MT: Nghe- viết đúng bài chính tả, tốc độ khoảng 95 chữ trong 15 phút, không mắc quá 5 lỗi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu lần 1. - GV đọc lần 2 (đọc chậm) - GV đọc lần 3. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS theo dõi. - HS viết theo lời đọc của GV. - HS soát lỗi chính tả. 	Máy tính
3'	<p>D. Hoạt động chấm và nhận xét bài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu lần 1. - GV đọc lần 2 (đọc chậm) - GV đọc lần 3. - GV chấm 7-10 bài. - Nhận xét bài viết của HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS theo dõi. - HS viết theo lời đọc của GV. - HS soát lỗi chính tả. - Thu bài chấm - HS nghe 	Máy tính
2'	<p>E. Hoạt động ứng dụng:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Em sẽ làm gì để bảo vệ rừng ? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu 	Máy tính

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Toán

Tên bài học: **KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

Tuần: **10** - Tiết số: **1** / Tổng số tiết: **1**

Thời gian thực hiện: *Thứ ba ngày 09 tháng 11 năm 2021*

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Tiếng Việt

Tên bài học: **ÔN TẬP GIỮA KÌ I (Tiết 3)**

Tuần: **10** - Tiết số: **3** / Tổng số tiết: **5**

Thời gian thực hiện: *Thứ ba ngày 09 tháng 11 năm 2021*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Tìm và ghi lại các chi tiết mà HS thích nhất trong các bài văn miêu tả đã học(BT2).
- Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 100 tiếng/phút; biết đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 2-3 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ ; hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn .
- HS (M3,4) nêu được cảm nhận về chi tiết thích thú nhất trong bài văn(BT2).
- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.
- Nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. GV: SGK, SGV, máy tính
2. HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Thời gian	Nội dung các hoạt động dạy học	Phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học		Đ D DH
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh	
3'	A. Hoạt động khởi động:	- Cho HS hát - Giới thiệu bài - Chiếu slide	- HS hát - HS nghe	Máy tính
10'	B. Hoạt động kiểm tra đọc: MT: Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 100 tiếng/phút; biết đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 2-3 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ ; hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn	- Yêu cầu HS gấp thăm và trả lời câu hỏi về nội dung bài - GV nhận xét	- Yêu cầu HS gấp thăm và trả lời câu hỏi về nội dung bài - GV nhận xét	Máy tính
15'	C. Hoạt động thực hành: MT: Tìm và ghi lại các	Bài 2: HĐ cả lớp => cá nhân - Trong các bài tập đọc đã	+ Quang cảnh làng mạc ngày mùa + Một chuyên gia máy	Máy tính

	<p>chi tiết mà HS thích nhất trong các bài văn miêu tả đã học(BT2).</p>	<p>học bài nào là văn miêu tả? - HS nêu yêu cầu - GV hướng dẫn HS làm bài: + Chọn một bài văn mà em thích + Đọc kĩ bài văn đã chọn + Chọn chi tiết mà mình thích - Cho HS làm bài - Gọi HS trình bày bài của mình đã làm - Nhận xét tuyên dương những HS có nhiều cố gắng; làm việc nghiêm túc và có cách trình bày hay, gọn, rõ ràng... - HS (M3,4) nêu được cảm nhận về chi tiết thích thú nhất trong bài văn(BT2). - Nhận xét tuyên dương những HS có nhiều cố gắng; làm việc nghiêm túc và có cách trình bày gọn, rõ.</p>	<p>xúc + Kì diệu rừng xanh + Đất cà Mau - HS đọc yêu cầu bài tập - HS làm bài vào vở - HS trình bày VD: Trong bài văn tả “Quang cảnh làng mạc ngày mùa” em thích nhất chi tiết: những chùm quả xoan vàng lịm không trông thấy cuống như những chuỗi bồ đề treo lơ lửng. Vì từ vàng lịm vừa tả màu sắc vừa tả vị ngọt của quả xoan chín mọng; còn hình ảnh tả chùm quả xoan với chuỗi bồ đề thật gợi tả hoặc: “nắng vườn chuối đương có gió lẫn với lá vàng như những vạt nắng, đuôi áo nắng, vẫy vẫy”. Đây là hình ảnh đẹp và sinh động gợi hình ảnh cô gái duyên dáng trong tà áo lụa trắng, cách dùng từ vạt áo nắng, đuôi áo nắng rất mới mẻ</p>	
<p>3’</p>	<p>D. Hoạt động ứng dụng:</p>	<p>- Về nhà viết lại đoạn văn cho hay hơn. - Về nhà ôn lại danh từ, động từ, tính từ, thành ngữ, tục ngữ... gắn với 3 chủ điểm đã học.</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>	<p>Máy tính</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: **Đạo đức**

Tên bài học: **SỬ DỤNG TIỀN HỢP LÍ (Tiết 2)**

Tuần: **10** - Tiết số: **2** / Tổng số tiết: **2**

Thời gian thực hiện: **Thứ ba ngày 09 tháng 11 năm 2021**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nêu được biểu hiện của việc sử dụng tiền hợp lí.
- Giải thích được vì sao cần phải sử dụng tiền hợp lí.
- Nêu được cách sử dụng tiền hợp lí.
- Thực hiện được việc sử dụng tiền hợp lí.
- Góp ý với bạn bè để sử dụng tiền hợp lí.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Giáo viên : Máy tính, máy tính
2. Học sinh : SGK, vở

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung các HĐDH	Phương pháp – Hình thức tổ chức các HĐDH tương ứng		Đ D																									
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS																										
5'	A. Hoạt động khởi động: - HS nghe và hát theo đĩa nhạc bài hát “Con heo đất”. - Trả lời câu hỏi: Bài hát muốn nhắn nhủ điều gì?	- GV nhận xét, dẫn vào bài học GV giới thiệu bài. * <i>Cách tiến hành:</i> - Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS: Tình huống: Đến ngày sinh nhật của em, bố mẹ cho 500.000 đồng để tổ chức sinh nhật mời bạn bè đến dự. Em hãy lên kế hoạch sử dụng số tiền đó cho buổi sinh nhật của mình.	- HS hát - 2-3 HS trả lời - HS lắng nghe.	Máy tính																									
12'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: Hoạt động 5. Lập kế hoạch sử dụng tiền hợp lí * <i>Mục tiêu:</i> HS lập được kế hoạch để chi tiêu tiền hợp lí.	- Bước 2: HS tự lập kế hoạch chi tiêu theo mẫu sau:																											
		<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Tiêu mục</th> <th>Nội dung</th> <th>Số tiền</th> <th>Ghi chú</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="text-align: center;">1</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">2</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">...</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td style="text-align: center;">Tổng</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	STT	Tiêu mục	Nội dung	Số tiền	Ghi chú	1					2					...						Tổng					
STT	Tiêu mục	Nội dung	Số tiền	Ghi chú																									
1																													
2																													
...																													
	Tổng																												

<p>10'</p>	<p>- Hoạt động 6. Trò chơi “Đi chợ” * Mục tiêu: HS thực hiện được cách sử dụng tiền hợp lí qua trò chơi “Đi chợ”.</p>	<p>- Bước 3: Nhóm chia sẻ, thảo luận. - Bước 4: HS chia sẻ trước lớp. - Bước 5: Đánh giá.</p> <p>* Cách tiến hành: - GV nêu luật chơi. - Tổ chức cho HS chơi. - HS chơi. - HS nhận xét. - GV nhận xét, đánh giá.</p> <p>*VD: - GV chuẩn bị mô hình giá tiền của các đồ dùng hằng ngày (vd: Gạo, rau, thịt, cá, ...) - Mỗi HS được giao 100.000đ, sử dụng số tiền đó để chuẩn bị 1 bữa ăn cho gia đình có 4 người. - Lưu ý: Mỗi nhóm thực phẩm GV để ở 4 góc lớp (Thẻ ghi tên thực phẩm, không cần vật thật.)</p>		
<p>3'</p>	<p>C. Hoạt động ứng dụng: MT: HS nắm được nội dung bài học và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- Nhận xét tiết học. - Dặn HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>HS lắng nghe, thực hiện yêu cầu.</p>	<p>Máy tính</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Tiếng Việt

Tên bài học: **ÔN TẬP GIỮA KÌ I (Tiết 4)**

Tuần: **10** - Tiết số: **4** / Tổng số tiết: **5**

Thời gian thực hiện: *Thứ tư ngày 10 tháng 11 năm 2021*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tìm được từ đồng nghĩa, trái nghĩa theo yêu cầu của BT2.
- Lập được bảng từ ngữ (DT, ĐT, TT, thành ngữ tục ngữ) về chủ điểm đã học (BT1).
- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.
- Giáo dục lòng say mê học tiếng Việt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. GV: SGK, SGV, máy tính
2. HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

TG	Nội dung các HĐDH	Phương pháp – Hình thức tổ chức các HĐDH tương ứng		Đ D
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	
3'	A. Hoạt động khởi động:	<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Bắn tên" với các câu hỏi: - Thế nào là danh từ ? Cho VD ? - Thế nào là động từ ? Cho VD ? - Thế nào là tính từ ? Cho VD ? - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Chiếu slide 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chơi - HS nghe - HS ghi vở 	Máy tính
25'	B. Hoạt động thực hành: MT: - Lập được bảng từ ngữ (DT, ĐT, TT, thành ngữ tục ngữ) về chủ điểm đã học (BT1). - Tìm được từ đồng nghĩa, trái nghĩa theo yêu	Bài tập 1: HĐ nhóm - HS đọc yêu cầu, thảo luận nhóm - Bài yêu cầu lập bảng từ ngữ về các chủ điểm nào? Thuộc các từ loại nào? - Yêu cầu HS làm bài theo nhóm. Nhóm trưởng điều khiển các bạn thảo luận làm bài - GV nhận xét chữa bài,	<ul style="list-style-type: none"> - Trao đổi trong nhóm để lập bảng từ ngữ về các chủ điểm đã học theo mẫu sau. - Chủ điểm : Việt Nam Tổ quốc em ; Cánh chim hoà bình ; Con người với thiên nhiên - HS đọc yêu cầu, quan sát mẫu và làm bài theo nhóm. - HS nối tiếp nhau đặt câu - Tìm từ đồng nghĩa, từ trái 	Máy tính

	câu của BT2.	chọn ra nhóm tìm được nhiều từ nhất, đúng chủ đề, đúng từ loại. - Đặt câu với một số từ ngữ, giải nghĩa một số câu thành ngữ, tục ngữ ? - GV nhận xét chung. Bài tập 2: HĐ nhóm - Gọi HS đọc yêu cầu. - Thế nào là từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa? - Trình bày kết quả. - GV theo dõi, giúp đỡ. - GV nhận xét chữa bài	nghĩa với mỗi từ trong bảng sau. - Nhóm trưởng điều khiển nhóm thảo luận - HS trả lời; HS khác nhận xét, bổ sung. - Các nhóm thảo luận, điền vào .. - Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm khác bổ sung.	
3'	C. Hoạt động ứng dụng:	- Hôm nay chúng ta ôn tập những nội dung gì ?	- HS nêu	Máy tính

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: Toán

Tên bài học: **CỘNG HAI PHÂN SỐ THẬP PHÂN**

Tuần: **10** - Tiết số: **1** / Tổng số tiết: **1**

Thời gian thực hiện: *Thứ tư ngày 10 tháng 11 năm 2021*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Giải bài toán với phép cộng các số thập phân.
- HS cả lớp làm được bài 1(a,b), bài 2(a,b), bài 3
- Biết cộng hai số thập phân.
- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,
- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học
- Chăm thận khi làm bài.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. GV: SGK, SGV, máy tính

2. HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

TG	Nội dung các HDDH	Phương pháp – Hình thức tổ chức các HDDH tương ứng		Đ D
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	
3'	A. Hoạt động khởi động:	- Cho HS hát - Giới thiệu bài - Chiếu slide	- HS hát - HS nghe	Máy tính
12'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: MT: Biết cộng hai số thập phân.	<p><i>* Hoạt động:</i> Hướng dẫn học sinh thực hiện phép cộng 2 số thập phân.</p> <p>a) <i>Giáo viên nêu ví dụ 1:</i></p> <p>- Giáo viên hướng dẫn học sinh tự tìm cách thực hiện phép cộng 2 số thập phân (bằng cách chuyển về phép cộng 2 số tự nhiên: $184 + 245 = 429$ (cm) rồi chuyển đổi đơn vị đo: $429 \text{ cm} = 4,29 \text{ m}$ để được kết quả phép cộng các số thập phân: $1,84 + 2,45 = 4,29$ (m))</p> <p>- Giáo viên hướng dẫn học sinh đặt tính rồi tính như SGK.</p> <p>- Nêu sự giống nhau và khác nhau của 2 phép cộng.</p> <p>b) <i>Nêu ví dụ 2:</i> Tương tự như ví dụ 1:</p> <p>- Giáo viên nêu ví dụ 2 rồi cho học sinh tự đặt tính và tính.</p>	<p>- Học sinh nêu lại bài tập và nêu phép tính giải bài toán để có phép cộng.</p> $\begin{array}{r} 1,84 \\ + 2,45 \\ \hline 4,29 \end{array}$ <p>- Đặt tính giống nhau, cộng giống nhau chỉ khác ở chỗ không có hoặc có dấu phẩy.</p> <p>- Học sinh tự nêu cách cộng 2 số thập phân.</p> <p>- Học sinh đặt tính và tính, vừa viết vừa nói theo hướng dẫn SGK.</p> $\begin{array}{r} 15,9 \\ + 8,75 \\ \hline 23,65 \end{array}$ <p>- Học sinh nêu như SGK.</p>	Máy tính

		c) Quy tắc cộng 2 số thập phân. - Giáo viên cho học sinh tự nêu cách cộng 2 số thập phân.		
15'	C. Hoạt động luyện tập, thực hành: MT: - Giải bài toán với phép cộng các số thập phân. - HS cả lớp làm được bài 1(a,b), bài 2(a,b), bài 3 - HS (M3,4) làm được tất cả các bài tập	Bài 1(a, b): HĐ cả lớp - Gọi HS nêu yêu cầu - Yêu cầu học sinh làm bài - GV nhận xét chữa bài. Yêu cầu HS nêu cách thực hiện từng phép cộng. Bài 2(a, b): HĐ cá nhân - HS đọc yêu cầu - Khi đặt tính cần lưu ý điều gì? - Giáo viên lưu ý cho học sinh cách đặt tính sao cho các chữ số ở cùng 1 hàng phải thẳng cột với nhau. - Yêu cầu HS làm tương tự như bài tập 1. - GV nhận xét chữa bài Bài 3: HĐ cá nhân - HS đọc đề bài - Yêu cầu HS tự làm bài - GV nhận xét chữa bài Bài 1(c,d)M3,4: HĐ cá nhân - Cho HS tự làm bài - GV quan sát, uốn nắn Bài 2(c)M3,4:HĐ cá nhân - Cho HS tự làm bài - GV kiểm tra, uốn nắn HS	- Tính - HS làm bảng con a) b) $\begin{array}{r} 58,9 \\ + 24,3 \\ \hline 82,5 \end{array}$ $\begin{array}{r} 19,36 \\ + 4,08 \\ \hline 23,44 \end{array}$ - Đặt tính rồi tính - HS nêu - Học sinh tự làm rồi chia sẻ a) b) $\begin{array}{r} 7,8 \\ + 9,6 \\ \hline 17,4 \end{array}$ $\begin{array}{r} 34,82 \\ + 9,75 \\ \hline 44,57 \end{array}$ - Học sinh đọc đề bài - HS tóm tắt bài toán sau làm vở, chia sẻ <i>Tóm tắt</i> Nam cân nặng: 32,6 kg Tiền nặng hơn: 4,8 kg. Tiền: ? kg. <i>Giải</i> Tiền cân nặng là: $32,6 + 4,8 = 37,4$ (kg) Đáp số: 37,4 kg - HS làm bài vào vở: c) $75,8$ d) $0,995$ $\begin{array}{r} 249,19 \\ + 324,99 \\ \hline 574,18 \end{array}$ $\begin{array}{r} 0,868 \\ + 1,863 \\ \hline 2,731 \end{array}$ - HS làm vào vở, báo cáo giáo viên $\begin{array}{r} 57,648 \\ + 35,37 \\ \hline 93,018 \end{array}$	Máy tính
3'	D. Hoạt động ứng dụng:	- Cho HS vận dụng kiến thức làm bài sau: <i>Đặt tính rồi tính</i> $8,64 + 11,96$ $35,08 + 6,7$ $63,56 + 237,9$	- HS làm bài	Máy tính

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: **Khoa học**

Tên bài học: **PHÒNG TRÁNH TAI NẠN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Tuần: **10** - Tiết số: **1** / Tổng số tiết: **1**

Thời gian thực hiện: *Thứ tư ngày 10 tháng 11 năm 2021*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

-Chấp hành đúng luật giao thông, cẩn thận khi tham gia giao thông và tuyên truyền, vận động, nhắc nhở mọi người cùng thực hiện.

Nêu được một số việc nên làm và không nên làm để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông đường bộ.

- Nhận thức thế giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.

-Nghiêm túc chấp hành luật giao thông

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu học tập, Suu tầm tranh ảnh, thông tin về các vụ tai nạn giao thông. Hình minh hoạ SGK

- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

TG	Nội dung các HĐDH	Phương pháp – Hình thức tổ chức các HĐDH tương ứng		Đ D
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	
3'	A. Hoạt động khởi động:	<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Bắn tên" với các câu hỏi sau: - Chúng ta phải làm gì để phòng tránh bị xâm hại? - Khi có nguy cơ bị xâm hại em sẽ làm gì? - Tại sao khi bị xâm hại chúng ta cần tìm người tin cậy để chia sẻ, tâm sự - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Chiếu slide 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chơi trò chơi - HS nghe - HS ghi vở 	Máy tính
20'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: MT: Nêu được một số việc nên làm và không nên làm để đảm bảo an toàn	<ul style="list-style-type: none"> * <i>Hoạt động 1: Nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông</i> - Kiểm tra việc chuẩn bị của học sinh - Hãy kể các vụ tai nạn giao thông mà em biết. Do nguyên nhân nào dẫn đến? 	<ul style="list-style-type: none"> - Các tổ báo cáo việc chuẩn bị. - Hai xe khách đâm nhau. Do lái xe say rượu. - Anh thanh niên tự đâm xe xuống ao là do phóng nhanh quá khi đó người không tránh kịp 	Máy tính

	<p>khi tham gia giao thông đường bộ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét kết luận * Hoạt động 2: <i>Những vi phạm luật giao thông của người tham gia giao thông với hậu quả của nó.</i> - Tổ chức cho học sinh hoạt động nhóm - Yêu cầu quan sát hình minh họa để thảo luận nhóm - Hãy chỉ ra những vi phạm của người tham gia? - Điều gì có thể xảy ra với người vi phạm giao thông đó? - Hậu quả của việc vi phạm là gì? - GV nhận xét, đánh giá - Qua những vi phạm về giao thông em có nhận xét gì? - Giáo viên kết luận * Hoạt động 3: <i>Những việc làm để thể hiện an toàn giao thông</i> - Tổ chức cho học sinh hoạt động theo nhóm và báo cáo trước lớp. Các nhóm khác bổ sung - GV nhận xét, khen ngợi học sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động nhóm 4 - Học sinh thảo luận - Học sinh nêu - Tất cả các vụ tai nạn giao thông là do sai phạm của người tham gia giao thông - HS hoạt động nhóm - Những việc làm an toàn giao thông + Đi đúng phần đường qui định + Học luật an toàn giao thông + Đi đường phải quan sát kỹ các biển báo giao thông. + Đi xe đạp sát bên lề đường. + Đi bộ trên vỉa hè + Không đi hàng ba, hàng tư, vừa đi vừa nô đùa. 	
7'	<p>C. Hoạt động ứng dụng:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho học sinh thực hành đi bộ an toàn - Nhận xét học sinh thực hành đi bộ - Nhận xét giờ học. - Chuẩn bị tiết sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hành - HS nghe - HS nghe 	<p>Máy tính</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: **Tiếng Việt**

Tên bài học: **ÔN TẬP GIỮA KÌ I (Tiết 5)**

Tuần: **10** - Tiết số: **5** / Tổng số tiết: **5**

Thời gian thực hiện: *Thứ năm ngày 11 tháng 11 năm 2021*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

-Nêu được một số điểm nổi bật về tính cách nhân vật trong vở kịch Lòng dân và bước đầu có giọng đọc phù hợp.

- HS(M3,4) đọc thể hiện được tính cách của các nhân vật trong vở kịch.

Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 100 tiếng/phút; biết đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 2-3 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ ; hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn .

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

-Giáo dục ý thức tự giác luyện đọc, khâm phục tấm lòng yêu nước của dì Năm và bé An

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: + Phiếu viết tên từng bài tập đọc và HTL.

+ Một số trang phục đơn giản để diễn vở kịch Lòng dân.

- HS : SGK, vở viết

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

TG	Nội dung các HĐDH	Phương pháp – Hình thức tổ chức các HĐDH tương ứng		Đ D
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	
5'	A. Hoạt động khởi động:	- Cho HS hát - Nhắc lại tên các bài tập đọc đã học - Giới thiệu bài - Chiếu slide	- HS hát - HS nhắc lại - HS nghe	Máy tính
10'	B. Hoạt động kiểm tra đọc: MT: Biết đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 2-3 bài thơ, đoạn văn dễ nhớ ; hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn .	- GV quay vòng quay bốc thăm và yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài - GV nhận xét	- HS lần lượt thực hiện yêu cầu. - HS nghe	Máy tính
13'	* Hoạt động tìm	Bài tập 2: HD cả		Máy

	<p>hiểu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số điểm nổi bật về tính cách nhân vật trong vở kịch <i>Lòng dân</i> và bước đầu có giọng đọc phù hợp. - HS(M3,4) đọc thể hiện được tính cách của các nhân vật trong vở kịch. 	<p>lớp=> Nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu - Bài tập có mấy yêu cầu? + Tổ chức cho HS thực hiện yêu cầu 1. - GV nhận xét chốt ý đúng. + Yêu cầu 2:Phân vai để diễn kịch . - Chia nhóm zoom 5. - Trình bày trước lớp - GV cùng cả lớp tham gia bình chọn nhóm diễn hay nhất, diễn viên xuất sắc nhất. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu tính cách của một số nhân vật trong vở kịch <i>Lòng dân</i> của tác giả Nguyễn Văn Xe. Phân vai trong nhóm để tập diễn một trong hai đoạn kịch. - HS nêu rõ 2 yêu cầu - HS đọc thầm, phát biểu ý kiến <table border="1" data-bbox="966 451 1445 1066"> <thead> <tr> <th>NV</th> <th>Tính cách</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Dì Năm</td> <td>Bình tĩnh, nhanh trí, khôn khéo, dũng cảm, bảo vệ cán bộ.</td> </tr> <tr> <td>An</td> <td>Thông minh, nhanh trí, biết làm cho kẻ địch không nghi ngờ.</td> </tr> <tr> <td>Chú CB</td> <td>Bình tĩnh, tin tưởng vào lòng dân.</td> </tr> <tr> <td>Lính</td> <td>Hồng hách.</td> </tr> <tr> <td>Cai</td> <td>Xảo quyệt, vôi vĩnh.</td> </tr> </tbody> </table> <ul style="list-style-type: none"> về tính cách từng nhân vật. - Các nhóm chọn diễn một đoạn kịch. - Đại diện các nhóm diễn kịch trước lớp. - Cả lớp nhận xét, bình chọn bạn diễn giỏi nhất. 	NV	Tính cách	Dì Năm	Bình tĩnh, nhanh trí, khôn khéo, dũng cảm, bảo vệ cán bộ.	An	Thông minh, nhanh trí, biết làm cho kẻ địch không nghi ngờ.	Chú CB	Bình tĩnh, tin tưởng vào lòng dân.	Lính	Hồng hách.	Cai	Xảo quyệt, vôi vĩnh.	<p>tính</p>
NV	Tính cách															
Dì Năm	Bình tĩnh, nhanh trí, khôn khéo, dũng cảm, bảo vệ cán bộ.															
An	Thông minh, nhanh trí, biết làm cho kẻ địch không nghi ngờ.															
Chú CB	Bình tĩnh, tin tưởng vào lòng dân.															
Lính	Hồng hách.															
Cai	Xảo quyệt, vôi vĩnh.															
<p>3'</p>	<p>C. Hoạt động ứng dụng:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Em thích nhân vật nào nhất trong vở kịch <i>Lòng dân</i> ? Vì sao ? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu 	<p>Máy tính</p>												

IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: **Toán**

Tên bài học: **LUYỆN TẬP**

Tuần: **10** - Tiết số: **1** / Tổng số tiết: **1**

Thời gian thực hiện: *Thứ năm ngày 11 tháng 11 năm 2021*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Vận dụng kiến thức thực hiện cộng các số thập phân và giải các bài toán có nội dung hình học.
- HS làm bài: 1; 2(a,c); 3.
- Biết cộng các số thập phân.
- Biết tính chất giao hoán của phép cộng các số thập phân.
- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,
- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học
- Yêu thích học toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. GV: SGK, SGV, máy tính
2. HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung các HDDH	Phương pháp – Hình thức tổ chức các HDDH tương ứng		Đ D								
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS									
5'	A. Hoạt động khởi động:	- Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Nổi nhanh, nổi đúng" + Cho 2 đội chơi, mỗi đội 4 em .Sau khi có hiệu lệnh các đội nổi phép tính với kết quả đúng. Đội nào nổi nhanh và đúng thì đội đó thắng. <table border="1" style="margin: 10px auto; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="padding: 5px;">37,5 + 56,2</td> <td style="padding: 5px;">1,822</td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;">19,48+26, 15</td> <td style="padding: 5px;">45,63</td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;">45,7+129, 46</td> <td style="padding: 5px;">93,7</td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;">0,762 +1,06</td> <td style="padding: 5px;">175,1 6</td> </tr> </table> - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Chiếu slide	37,5 + 56,2	1,822	19,48+26, 15	45,63	45,7+129, 46	93,7	0,762 +1,06	175,1 6	- HS chơi trò chơi - HS nghe - HS Chiếu slide	Máy tính
37,5 + 56,2	1,822											
19,48+26, 15	45,63											
45,7+129, 46	93,7											
0,762 +1,06	175,1 6											
27'	B. Hoạt động thực hành:	Bài 1: HĐ cá nhân		Máy tính								

	<p>MT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cộng các số thập phân. - Biết tính chất giao hoán của phép cộng các số thập phân. - Vận dụng kiến thức thực hiện cộng các số thập phân và giải các bài toán có nội dung hình học. - HS cả lớp làm bài: 1; 2(a,c); 3. - HS(M3,4) làm được tất cả các bài tập. 	<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc đề bài và nêu yêu cầu của bài. - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc thầm đề bài trong SGK. - HS nêu yêu cầu : Bài cho các cặp số a,b yêu cầu chúng ta tính giá trị của hai biểu thức $a + b$ và $b + a$ sau đó so sánh giá trị của hai biểu thức này. - HS cả lớp làm bài vào vở , chia sẻ kết quả. 	
a	5,7	14,9	0,53	
b	6,24	4,36	3,09	
a + b	$5,7 + 6,24 = 11,94$	$14,9 + 4,36 = 19,26$	$0,53 + 3,09 = 3,62$	
b + a	$6,24 + 5,7 = 11,94$	$4,36 + 14,9 = 19,26$	$3,09 + 0,53 = 3,62$	
		<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, kết luận + Em có nhận xét gì về giá trị, vị trí các số hạng của hai tổng $a + b$ và $b + a$ khi $a = 5,7$ và $b = 6,24$? Bài 2(a, c): HD cá nhân - GV yêu cầu HS đọc đề bài toán. - Em hiểu yêu cầu của bài “dùng tính chất giao hoán để thử lại” như thế nào? - GV yêu cầu HS làm bài. - GV nhận xét HS 	<ul style="list-style-type: none"> + Hai tổng này có giá trị bằng nhau. + Khi đổi chỗ các số hạng của tổng $5,7 + 6,24$ thì ta được tổng $6,24 + 5,7$. - HS đọc thầm đề bài trong SGK. - Thực hiện tính cộng sau đó đổi chỗ các số hạng để tính tiếp. Nếu hai phép cộng có kết quả bằng nhau tức là đã tính đúng, nếu hai phép cộng cho hai kết quả khác 	

		<p>Bài 3 : HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc đề bài toán. - GV yêu cầu HS làm bài. - GV chữa bài cho HS. <p>Bài 2(b)M3,4: HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS làm rồi chữa bài <p>Bài 4(M3,4): HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tự đọc đề bài rồi làm bài. - GV hướng dẫn khi cần thiết 	<p>nhau tức là đã tính sai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS cả lớp làm bài vào vở . <p>Kết quả:</p> <p>a. 13,26 c. 0,16</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp theo dõi - HS tự làm bài vào vở, báo cáo kết quả 	
3'	C. Hoạt động ứng dụng:	<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS vận dụng làm bài tập sau: <p>Viết số thích hợp vào chỗ chấm:</p> $13,5 + 26,4 = 26,4$ <p>+.....</p> $48,97 + = 9,7 + 48,97$	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài 	Máy tính

IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: **Kĩ thuật**

Tên bài học: **BÀY, DỌN BỮA ĂN TRONG GIA ĐÌNH**

Tuần: **10** - Tiết số: **1** / Tổng số tiết: **1**

Thời gian thực hiện: *Thứ năm ngày 11 tháng 11 năm 2021*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

-Biết cách bày, dọn bữa ăn trong gia đình.Nêu được những công việc bày, dọn bữa ăn trong gia đình.

-Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mỹ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác

-Có ý thức giúp đỡ gia đình bày, dọn trước và sau bữa ăn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giáo viên: Tranh , ảnh một số kiểu bày món ăn trên mâm hoặc trên bàn ở các gia đình thành phố và nông thôn.

- Học sinh: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung các HĐDH	Phương pháp – Hình thức tổ chức các HĐDH tương ứng		Đ D
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	
3'	A. Hoạt động khởi động:	<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS hát - Giới thiệu bài: Giáo viên giới thiệu bài và nêu mục đích của giờ học. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát - HS ghi vở 	Máy tính
27'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: MT: <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những công việc bày, dọn bữa ăn trong gia đình. - Biết cách bày, dọn bữa ăn trong gia đình. 	HĐ1 : Tìm hiểu cách bày món ăn và dụng cụ ăn uống trước bữa ăn: <ul style="list-style-type: none"> - Em hãy nghĩ lại cách bày móm ăn, dụng cụ ăn uống trước bữa ăn ở gia đình em. - Quan sát hình 1 và đọc nội dung mục 1a - SGK, hãy nêu mục đích của việc bày móm ăn, dụng cụ ăn uống trước bữa ăn. - Cho học sinh quan sát một số tranh, ảnh minh họa. - Cho học sinh đọc mục 1b - 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm cho bữa ăn hấp dẫn, thuận tiện và vệ sinh. - Học sinh sau khi thảo luận sau cần đưa ra được các yêu cầu (SGK) - Trình bày cách bày thức ăn và dụng cụ ăn uống cho bữa ăn ở gia đình ; các em khác nhận xét và bổ sung. - Làm cho nơi ăn uống của gia đình sạch sẽ, gọn gàng sau bữa ăn. - Học sinh thảo luận 	Máy tính

		<p>SGK, thảo luận nhóm để nêu cách bày thức ăn và dụng cụ ăn uống cho bữa ăn trong gia đình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ở gia đình em thường bày thức ăn và dụng cụ ăn uống cho bữa ăn như thế nào ? <p>HD2 : Tìm hiểu cách thu dọn sau bữa ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho biết mục đích của việc thu dọn sau bữa ăn ở gia đình em? - Dựa vào nội dung mục 2b - SGK kết hợp với thực tế ở gia đình em, nêu cách thu dọn sau bữa ăn ở gia đình. - Hướng dẫn học sinh về nhà giúp đỡ gia đình. <p>HD3 : Đánh giá kết quả học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh trả lời các câu hỏi cuối bài để đánh giá kết quả học tập của học sinh. - Đọc phần ghi nhớ - SGK 	<p>nhóm, nêu cách dọn sau bữa ăn ; các em khác nhận xét và bổ sung.</p>	
2'	<p>C. Hoạt động ứng dụng:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận xét thái độ học tập của học sinh ; nhắc nhở các em cần giúp đỡ gia đình. - Dặn dò học sinh chuẩn bị để giờ sau học bài : "Rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống"; Tìm hiểu cách rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống ở gia đình. 	<p>- HS nghe và thực hiện</p>	<p>Máy tính</p>

IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: **Tiếng Việt**

Tên bài học: **KIỂM TRA GIỮA KÌ I (Phần Đọc – Hiểu)**

Tuần: **10** - Tiết số:**1** / Tổng số tiết: **2**

Thời gian thực hiện: *Thứ sáu ngày 12 tháng 11 năm 2021*

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: **Toán**

Tên bài học: **TỔNG NHIỀU SỐ THẬP PHÂN**

Tuần: **10** - Tiết số: **1** / Tổng số tiết: **1**

Thời gian thực hiện: **Thứ sáu ngày 12 tháng 11 năm 2021**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Vận dụng để tính tổng bằng cách thuận tiện nhất
- HS làm bài tập: 1(a, b), 2, 3(a, c).

Biết :

- Tính tổng nhiều số thập phân.
- Tính chất kết hợp của phép cộng các số thập phân
- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,
- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học
- Yêu thích học toán

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: SGK, máy tính, BGDĐT
- HS : SGK, vở...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung các HĐDH	Phương pháp – Hình thức tổ chức các HĐDH tương ứng		Đ D
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	
5'	A. Hoạt động khởi động:	- Cho HS hát - Cho HS nêu lại cách thực hiện cộng hai số thập phân. - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Chiếu slide	- HS hát - HS nêu - HS nghe - HS Chiếu slide	Máy tính
10'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: MT: Biết tính tổng nhiều số thập phân.	<i>*Ví dụ : HĐ cả lớp=> Cá nhân</i> - GV nêu bài toán : <i>Có ba thùng đựng dầu, thùng thứ nhất có 27,5l thùng thứ hai có 36,75l , thùng thứ ba có 14,5l. Hỏi cả ba thùng có bao nhiêu lít dầu ?</i> - Làm thế nào để tính số lít dầu trong cả ba thùng ? - GV nêu : Dựa vào cách tính tổng hai số thập phân, em hãy suy nghĩ và tìm cách tính tổng ba số:	- HS nghe và tóm tắt, phân tích bài toán ví dụ. - Tính tổng $37,5 + 36,75 + 14,5$. - HS tính <div style="text-align: right; margin-top: 10px;"> $\begin{array}{r} 27,5 \\ + 36,75 \\ \hline 14,5 \\ \hline 78,75 \end{array}$ </div> - 1 HS làm bài. - HS nghe và phân tích bài toán.	Máy tính

		<p>$27,5 + 36,75 + 14,5$.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi 1 HS thực hiện cộng đúng làm bài và yêu cầu HS cả lớp theo dõi. - GV nhận xét <p>* Bài toán: HĐ cả lớp => Cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu bài toán: <i>Người ta uốn sợi dây thép thành hình tam giác có độ dài các cạnh là: 8,7dm ; 6,25dm ; 10dm. Tính chu vi của hình tam giác đó.</i> - Em hãy nêu cách tính chu vi của hình tam giác. - GV yêu cầu HS giải bài toán trên. - GV nhận xét chữa - Em hãy nêu cách tính tổng $8,7 + 6,25 + 10$. - GV nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - Muốn tính chu vi hình tam giác ta tính tổng độ dài các cạnh. - 1 HS làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở. <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Chu vi của hình tam giác là</p> <p style="text-align: center;">:</p> <p>$8,7 + 6,25 + 10 = 24,95$ (dm)</p> <p style="text-align: right;">Đáp số : 24,95 dm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS nêu trước lớp, HS cả lớp theo dõi và nhận xét. 	
15'	<p>Hoạt động thực hành:</p> <p>a) Mục tiêu: - Tính tổng nhiều số thập phân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính chất kết hợp của phép cộng các số thập phân - Vận dụng để tính tổng bằng cách thuận tiện nhất - HS làm bài tập: 1(a, b), 2, 3(a, c). - HS làm được tất cả các bài tập. <p>b) Cách tiến hành:</p>	<p>Bài 1(a, b): HĐ cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu - GV yêu cầu HS đặt tính và tính tổng các số thập phân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tính - HS cả lớp làm bài vào vở, chia sẻ kết quả 	Máy tính
	$\begin{array}{r} 5,27 \\ + 14,35 \\ \hline 9,25 \\ 28,87 \end{array}$	$\begin{array}{r} 6,4 \\ + 18,36 \\ \hline 52 \\ 76,76 \end{array}$	$\begin{array}{r} 20,08 \\ + 32,91 \\ \hline 7,15 \\ 60,14 \end{array}$	$\begin{array}{r} 0,75 \\ + 0,09 \\ \hline 0,8 \\ 1,64 \end{array}$
		- GV nhận xét HS.	- HS nhận xét bài bạn cả về	Máy tính

		<p>Bài 2: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu đọc đề bài. - GV yêu cầu HS tự tính giá trị của hai biểu thức $(a+b) + c$ và $a + (b+c)$ trong từng trường hợp. - GV nhận xét chữa bài. <p>Bài 3(a, c): HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc đề bài toán. - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chữa bài <p>Bài 1(c,d)(M3,4):HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tự làm bài vào vở <p>Bài 3(b,d)(M3,4): HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS tự làm bài vào vở 	<p>cách đặt tính và kết quả tính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính rồi so sánh giá trị của $(a + b) + c$ và $a + (b + c)$ -HS cả lớp làm bài vào vở, chia sẻ kết quả <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td>a</td> <td>b</td> <td>c</td> <td>$(a+b)+$ c</td> <td>$a+(b+c)$</td> </tr> <tr> <td>2,5</td> <td>6,8</td> <td>1,2</td> <td>10,5</td> <td>10,5</td> </tr> <tr> <td>1,34</td> <td>0,52</td> <td>4</td> <td>5,86</td> <td>5,86</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng tính chất giao hoán và tính chất kết hợp để tính. - HS làm bài, báo cáo kết quả - HS làm bài cá nhân, báo cáo giáo viên 	a	b	c	$(a+b)+$ c	$a+(b+c)$	2,5	6,8	1,2	10,5	10,5	1,34	0,52	4	5,86	5,86	
a	b	c	$(a+b)+$ c	$a+(b+c)$															
2,5	6,8	1,2	10,5	10,5															
1,34	0,52	4	5,86	5,86															
2'	C. Hoạt động ứng dụng:	<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS vận dụng kiến thức làm bài tập sau: <i>Tính bằng cách thuận tiện</i> $1,8 + 3,5 + 6,5 =$ 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài 	Máy tính															

IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: **Khoa học**

Tên bài học: **ÔN TẬP: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE (Tiết 1)**

Tuần: **10** - Tiết số: **1** / Tổng số tiết: **2**

Thời gian thực hiện: **Thứ sáu ngày 12 tháng 11 năm 2021**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết cách phòng tránh: bệnh sốt rét, sốt xuất huyết, viêm não, viêm gan A, nhiễm HIV / AIDS. Nắm được đặc điểm sinh học và mối quan hệ xã hội ở tuổi dậy thì.
- Nhận thức thế giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.
- Có ý thức BVMT để bảo vệ sức khỏe bản thân và mọi người.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu học tập
- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TG	Nội dung các HDDH	Phương pháp – Hình thức tổ chức các HDDH tương ứng		Đ D
		Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	
3'	A. Hoạt động khởi động:	<ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh tổ chức hỏi đáp với câu hỏi sau: + Chúng ta cần làm gì để thực hiện an toàn giao thông? +Tai nạn giao thông để lại những hậu quả như thế nào? - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Chiếu slide 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát - 2 học sinh trả lời câu hỏi - Lớp nhận xét - HS ghi vở 	Máy tính
27'	B. Hoạt động hình thành kiến thức mới: MT: <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được đặc điểm sinh học và mối quan hệ xã hội ở tuổi dậy thì. - Biết cách phòng tránh: bệnh sốt rét, sốt xuất huyết, viêm não, 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động 1: Ôn tập về con người - Phát phiếu cho từng học sinh - GV gợi ý cho học sinh vẽ theo sơ đồ. Mẫu phiếu (sách thiết kế) - GV đưa ra biểu điểm + Vẽ đúng sơ đồ (3 điểm) + Câu khoanh đúng (2 điểm) - GV tổ chức cho học sinh thảo luận 	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp làm phiếu - Học sinh nhận xét bài làm 2. Khoanh tròn vào ô (d) 3. Khoanh tròn vào ô (c) - HS tự chấm bài - Học sinh thảo luận và trả lời - Ở nam giới tuổi dậy thì bắt đầu khoảng 13-17 tuổi. Lúc này cơ thể phát triển nhanh cả về chiều cao và cân nặng. Cơ quan sinh dục bắt đầu phát triển, có hiện tượng 	Máy tính

	viêm gan A, nhiễm HIV / AIDS.	<ul style="list-style-type: none"> - Hãy nêu đặc điểm tuổi dậy thì ở nam giới? - Hãy nêu đặc điểm tuổi dậy thì ở nữ giới? - Em có nhận xét gì về vai trò của người phụ nữ ? - GV nhận xét, tuyên dương 	xuất tinh. Có nhiều biến đổi về tình cảm suy nghĩ? - Ở nữ giới, tuổi dậy thì bắt đầu khoảng 10-15 tuổi. Lúc này cơ thể phát triển nhanh cả về chiều cao và cân nặng. Cơ quan sinh dục bắt đầu phát triển, có xuất hiện kinh nguyệt, cơ quan sinh dục tạo ra trứng. Có nhiều biến đổi về tình cảm, suy nghĩ? ... Trứng kết hợp với tinh trùng gọi là hợp tử. Hợp tử phát triển thành phôi rồi thành bào thai. Bào thai lớn trong bụng mẹ khoảng 9 tháng. - Có thể làm được tất cả công việc của nam giới trong gia đình và ngoài xã hội. Phụ nữ có thiên chức riêng là mang thai và cho con bú	
2'	C. Hoạt động ứng dụng:	- Em đã làm được những việc gì để giúp đỡ bố mẹ ?	- HS nêu	Máy tính

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Môn: **Tiếng Việt**

Tên bài học: **KIỂM TRA GIỮA KÌ I (Phần Viết)**

Tuần: **10** - Tiết số:**2** / Tổng số tiết: **2**

Thời gian thực hiện: *Thứ sáu ngày 12 tháng 11 năm 2021*